

BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN

BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐIỆN TỬ VIỆT

BAN TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ CỔ PHẦN THUỘC SỞ HỮU TÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ ĐIỆN TỬ VIỆT KHUYẾN CÁO CÁC NHÀ ĐẦU TƯ TIỀM NĂNG NÊN THAM KHẢO BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN NÀY TRƯỚC KHI ĐƯA RA QUYẾT ĐỊNH ĐĂNG KÝ THAM GIA ĐẤU GIÁ.

TỔ CHỨC BÁN ĐẤU GIÁ:
TÔNG CÔNG TY CỔ PHẦN ĐIỆN TỬ VÀ TIN HỌC VIỆT NAM
Địa chỉ: 15 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
Điện thoại: (04) 3934 5345 Fax: (04) 3939 3239

ĐƠN VỊ TƯ VẤN:
CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN BETA (BSI)
Trụ sở chính: 16 Nguyễn Trường Tộ, Phường 12, Quận 4, TP. HCM
Điện thoại: (08) 3826 8999 Fax: (08) 3943 4816

Tháng 01/2013

TÓM TẮT THÔNG TIN CHÀO BÁN CỔ PHẦN

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt
- Giấy CNĐKKD : Số 4103002659 đăng ký lần đầu ngày 13 tháng 09 năm 2004, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 26 tháng 08 năm 2005 tại Sở KH và ĐT TP. HCM
- Vốn điều lệ : 6.000.000.000 đồng
- Mệnh giá : 100.000 đồng/cổ phần
- Số lượng cổ phần : 60.000 cổ phần

THÔNG TIN ĐỢT CHÀO BÁN

- Tên cổ phiếu : Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt
- Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu : 100.000 đồng/cổ phiếu
- Giá bán : 250.000 đồng/cổ phiếu
- Tổng số lượng chào bán : 26.000 cổ phiếu (tương đương 43,33% vốn điều lệ)
- Tổng giá trị chào bán : 2.600.000.000 đồng (theo mệnh giá)
- Hình thức chào bán : Đấu giá công khai

MỤC LỤC

Trang

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế
2. Rủi ro về pháp luật
3. Rủi ro đặc thù
4. Rủi ro khác

III. NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BCB

IV. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA TỔ CHỨC PHÁT HÀNH

1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển
2. Cơ cấu bộ máy tổ chức
3. Cơ cấu bộ máy quản lý Công ty
4. Danh sách cổ đông
5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức đăng ký niêm yết, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành
6. Hoạt động kinh doanh
7. Chính sách đối với người lao động
8. Tình hình hoạt động tài chính
9. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng

V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

VI. PHỤ LỤC

I. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Luật doanh nghiệp số 60/2005/QH11 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 29 tháng 11 năm 2005;
- Nghị định số 102/2010/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp;
- Nghị định số 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011 của Chính phủ về chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần;
- Thông tư số 196/2011/TT-BTC ngày 26/12/2011 hướng dẫn bán cổ phần lần đầu và quản lý, sử dụng tiền thu từ cổ phần hóa của các doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thực hiện chuyển đổi thành công ty cổ phần;
- Thông tư số 202/2011/TT-BTC ngày 30/12/2011 của Bộ Tài chính về Hướng dẫn xử lý tài chính và xác định giá trị doanh nghiệp khi thực hiện chuyển doanh nghiệp 100% vốn nhà nước thành công ty cổ phần theo quy định tại nghị định 59/2011/NĐ-CP ngày 18/7/2011;
- Nghị quyết số 03NQ/ĐT ngày 11/1/2013 của HĐQT Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam về việc thoái vốn tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt;
- Công văn số 035 CV/ĐT-KHĐT của Tổng Công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam về việc xác định giá khởi điểm.

II. CÁC NHÂN TỐ RỦI RO

1. Rủi ro về kinh tế:

Năm 2012 được coi là một trong những năm kinh tế Thế Giới gặp nhiều khó khăn. Bức tranh tổng thể của nền kinh tế Thế Giới với gam màu chủ đạo là tăng trưởng kinh tế chậm lại, thất nghiệp tăng cao, sức mua hạn chế, nợ công nhiều hơn...

Đối với Việt Nam, nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2012 là ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô, duy trì mức tăng trưởng một cách hợp lý gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng và tái cơ cấu nền kinh tế, nâng cao chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế phần nào đã đạt được những kết quả khả quan.

Tốc độ tăng trưởng CPI: CPI tháng 12 chỉ tăng 6,81% so với cùng kỳ năm 2011, xấp xỉ mức tăng 6,52% của năm 2009 thấp hơn nhiều so với mức tăng 11,75% của năm 2010 và mức tăng 18,13% của năm 2011

GDP: Sự phục hồi yếu của kinh tế toàn cầu đi đôi với chính sách bình ổn trong nước và tiến độ cải cách cơ cấu chậm hơn mong đợi đã dẫn đến tình trạng sản xuất, kinh doanh đình đốn trong năm 2012. GDP năm 2012 theo giá so sánh 1994 ước tính tăng 5,03% so với năm 2011. Mức tăng trưởng năm 2012 tuy thấp hơn mức tăng 5,89% của năm 2011 nhưng trong bối cảnh kinh tế thế giới gặp khó khăn, cả nước tập trung thực hiện mục tiêu ưu tiên kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô thì mức tăng như vậy là hợp lý và thể hiện xu hướng cải thiện qua từng quý, khẳng định tính kịp thời, đúng đắn và hiệu quả của các biện pháp các giải pháp thực hiện của Trung ương Đảng, Quốc hội và Chính phủ.

Thu nhập bình quân theo đầu người năm 2012 của cả nước là 1.540 USD/người tăng 240 USD tương đương tăng 18,46% so với mức 1.300USD/người của năm 2011.

Kinh tế thế giới và Việt Nam năm 2013 dự báo còn nhiều khó khăn và thử thách do đó đòi hỏi doanh nghiệp phải có kế hoạch kinh doanh phù hợp để hạn chế những rủi ro khôn lường của diễn biến kinh tế sắp tới.

2. Rủi ro về pháp luật:

Công ty đã chính thức chuyển đổi và hoạt động sang hình thức Công ty cổ phần từ năm 2004. Do vậy, hoạt động của Công ty chịu ảnh hưởng của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Trong khi Luật và các văn bản dưới luật trong lĩnh vực này đang trong quá trình hoàn thiện, sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy

ra và khi xảy ra sẽ ảnh hưởng ít nhiều đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Hiện nay theo xu thế phát triển, các doanh nghiệp đã chuyển đổi mô hình sang công ty cổ phần phải đăng ký lưu ký và đăng ký giao dịch tập trung hoặc niêm yết trên các Sở giao dịch chứng khoán. Việc này đòi hỏi các doanh nghiệp phải công bố thông tin minh bạch, đúng thời gian và thực hiện việc giám sát theo các văn bản luật và thông tư hướng dẫn. Việc này làm cho các doanh nghiệp cần phải quen dần với phương thức hoạt động và vận hành theo một quy chế mới nên ít nhiều gặp phải khó khăn. Tuy nhiên đó là xu thế tất yếu của mô hình công ty cổ phần. Giúp các doanh nghiệp Việt Nam hoạt động theo phương thức mới, các nhà lãnh đạo quản trị theo quy trình mới mà mô hình này đã mang lại hiệu quả rất lớn và đã được kiểm chứng tại các nước trên thế giới.

3. **Rủi ro hoạt động**

Hiện nay Công ty đang thu hẹp hoạt động sản xuất để chờ đợi cơ hội kinh doanh mới. Các hoạt động kinh doanh chính của Công ty diễn ra ở mức độ cầm chừng, do đó thị phần kinh doanh trong lĩnh vực giảm đáng kể.

4. **Rủi ro khác:**

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch họa, hỏa hoạn,..v.v... là những rủi ro bất khả kháng. Nếu xảy ra sẽ gây thiệt hại cho tài sản, con người và tình hình hoạt động chung của Công ty.

III. **NHỮNG NGƯỜI CHỊU TRÁCH NHIỆM CHÍNH ĐỐI VỚI NỘI DUNG BẢN CÔNG BỐ THÔNG TIN**

1. **Đại diện tổ chức bán cổ phần:**

Ông Bùi Kim Khánh Chức vụ: Đại diện phần vốn Tổng Công ty CP Điện tử và Tin học Việt Nam tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt

Ông Vũ Hải Vĩnh Chức vụ: Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

2. **Đại diện doanh nghiệp:**

Ông Lê Quang Bình Chức vụ: Giám đốc Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt

Chúng tôi đảm bảo rằng các thông tin và số liệu trong Bản công bố thông tin này là phù hợp với thực tế, đầy đủ và cần thiết để nhà đầu tư có thể đánh giá về tài sản, hoạt động, tình hình tài chính, kết quả và triển vọng của Công ty.

3. **Tổ chức tư vấn: Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta**

Ông Nguyễn Đăng Khoa Chức vụ: Phó Giám đốc Khối Ngân hàng Đầu tư

Chúng tôi đảm bảo rằng việc phân tích, đánh giá và lựa chọn ngôn từ trong Bản công bố thông tin này đã được thực hiện một cách hợp lý và cẩn trọng trên cơ sở các thông tin và số liệu do đơn vị bán cổ phần cung cấp.

IV. **TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA DOANH NGHIỆP:**

1. **Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển:**

1.1. **Lịch sử hình thành và phát triển:**

Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt tiền thân là Công ty Dịch vụ Điện tử (VESCO II) trực thuộc Tổng Cty Điện tử và Tin học Việt Nam. Công ty được cổ phần hóa năm 2004

1.2. **Giới thiệu về Công ty:**

- Tên Công ty: Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt
- Vốn điều lệ: 6.000.000.000 đồng (Sáu tỉ đồng)

- Tương ứng với: 60.000 cổ phiếu phổ thông, mệnh giá 100.000 đồng/cổ phần
- Trụ sở chính: 99 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. HCM.
- Điện thoại: (08) 3839 3277
- Fax: (08) 3839 9573
- Số 4103002659 đăng ký lần đầu ngày 13 tháng 09 năm 2004, đăng ký thay đổi lần 2 ngày 26 tháng 08 năm 2005 tại Sở KH và ĐT TP. HCM.
- Ngành nghề kinh doanh của Công ty:
Sản xuất, lắp ráp, kinh doanh các thiết bị điện tử, điện tử dân dụng và chuyên dụng; Thiết bị tự động hóa, văn phòng, tin học, viễn thông, đo lường, an toàn, phòng hộ; thiết bị máy móc dùng trong các ngành công nghiệp, y tế, hàng không, hàng hải, dầu khí. Sản xuất kinh doanh phần mềm tin học. Dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực điện tử, điện tử công nghiệp, thiết bị văn phòng, tin học, đo lường, viễn thông. Cho thuê nhà ở. Cho thuê văn phòng. Thu gom rác thải độc hại.

1.3. Quá trình tăng vốn điều lệ:

Từ thời điểm hoạt động dưới hình thức công ty cổ phần đến nay Công ty chưa tăng vốn điều lệ.

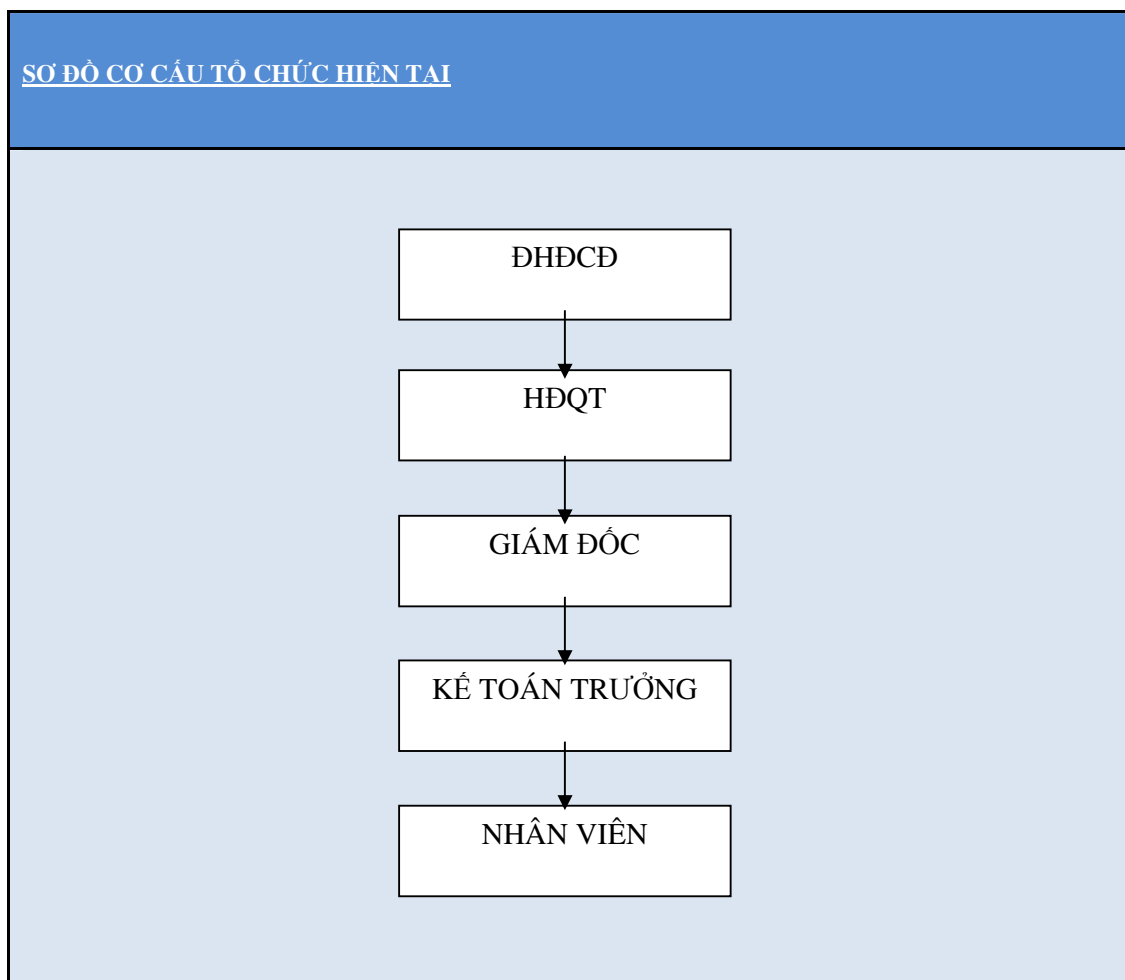
2. Cơ cấu bộ máy tổ chức:

Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt được tổ chức và hoạt động tuân thủ theo Luật doanh nghiệp, các luật khác có liên quan và Điều lệ Công ty được Đại hội đồng cổ đông nhất trí thông qua.

Trụ sở Công ty: là nơi đặt văn phòng làm việc của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và tất cả phòng nghiệp vụ của Công ty.

Địa chỉ: 99 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. HCM.

3. Cơ cấu bộ máy quản lý công ty:



4. Danh sách cổ đông

Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần (có quyền biểu quyết) của Công ty tại thời điểm 26/11/2012:

Cổ đông	Số cổ phần	Tỷ lệ
VEIC	26.000	43,33%
Ngô Thị Thanh Vân	8.506	14,18%
Lê Quang Bình	4.931	8,22%
Nguyễn Văn Sơn	4.110	6,85%
Khác	16.453	27,42%
Cộng	60.000	100,00%

Cơ cấu cổ đông của Công ty tại thời điểm 26/11/2012 như sau:

Tính đến thời điểm 26/11/2012, Công ty có 23 cổ đông và tất cả là cổ đông trong nước.

5. Danh sách những công ty mẹ và công ty con của tổ chức phát hành, những công ty mà tổ chức phát hành đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với tổ chức phát hành:

- 5.1. **Danh sách Tổ chức, Công ty mẹ/nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối của Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt:** Không có.
- 5.2. **Danh sách Công ty mà Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:** không có

6. Hoạt động kinh doanh:

6.1 Các chủng loại sản phẩm, dịch vụ:

Lĩnh vực hoạt động chính của Công ty là mua bán kinh doanh các thiết bị tin học và điện tử tin học.

6.2 Thực trạng hoạt động hiện của của doanh nghiệp:

Do khủng hoảng kinh tế kéo dài nhiều năm qua đã tác động lớn đến hoạt động sản xuất kinh doanh của nhiều doanh nghiệp. Hoạt động kinh doanh của Công ty cũng bị ảnh hưởng nặng nề từ cuộc khủng hoảng kinh tế hiện tại, các hoạt động kinh doanh như kinh doanh máy vi tính, linh kiện vi tính của Công ty đã thu hẹp đáng kể so với thực tế trước đây nhằm giúp Công ty hạn chế các khoản lỗ để chờ cơ hội phát triển trong tương lai.

6.3 Tình hình đầu tư

Hiện nay Công ty đang hợp tác với các nhà đầu tư để xây dựng cao ốc văn phòng cho thuê tại địa chỉ 99 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. HCM.

Tên cao ốc: VESCO TOWER

Số tầng: 12 tầng + 1 tầng lửng

Vốn đầu tư dự kiến: 80 tỷ đồng

7. Chính sách đối với người lao động:

7.1. Số lượng người lao động trong Công ty:

Do hoạt động cầm chừng nên hiện nay số lượng người lao động trong Công ty hiện chỉ còn khoảng dưới 10 người để phục vụ cho các hoạt động quản lý và kinh doanh cơ bản trong Công ty.

7.2. Chính sách lương, thưởng, phúc lợi và bảo hiểm cho người lao động:

Chính sách lương, thưởng, phúc lợi: Công ty thực hiện chế độ lương, thưởng, phúc lợi phù hợp đảm bảo mức thu nhập cho người lao động và các chế độ theo quy định của Nhà nước.

Bảo hiểm: Việc trích nộp bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật lao động, đảm bảo đầy đủ quyền lợi và nghĩa vụ theo quy định của Nhà Nước về chế độ bảo hiểm và trợ cấp.

8. Tình hình tài chính của công ty qua các năm:

Đơn vị tính: triệu đồng

BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Stt	Khoản mục	31/12/2010	31/12/2011	30/09/2012
TÀI SẢN				
I	Tài sản ngắn hạn	4.302	2.767	18.374
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1.450	453	490
2	Đầu tư ngắn hạn	23	23	23
3	Phải thu ngắn hạn	1.707	1.239	16.815
4	Hàng tồn kho	1.075	889	852

5	Tài sản ngắn hạn khác	47	163	193
II	Tài sản dài hạn	2.613	7.345	8.283
1	Tài sản cố định	-	-	-
	+ Nguyên giá	138	138	138
	+ Hao mòn lũy kế	(138)	(138)	(138)
2	Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	2.613	7.345	8.283
3	Tài sản dài hạn khác	-	-	-
Tổng tài sản		6.914	10.112	26.657
III	Tổng nợ	385	3.990	20.705
1	Nợ ngắn hạn	385	3.990	20.705
2	Nợ dài hạn	-	-	-
IV	Vốn chủ sở hữu	6.529	6.121	5.952
1	Vốn chủ sở hữu	6.529	6.141	5.997
	- Vốn điều lệ	6.000	6.000	6.000
	- Các quỹ	239	300	300
	- Lợi nhuận chưa phân phối	290	(159)	(303)
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	-	(20)	(45)
Tổng nguồn vốn		6.914	10.112	26.657

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Stt	Khoản mục			
1	Doanh thu thuần	4.681	1.870	1.116
2	Giá vốn hàng bán	3.816	1.651	987
3	Lợi nhuận gộp	865	219	129
4	Doanh thu hoạt động tài chính	46	59	5
5	Chi phí tài chính	2	1	1
6	Chi phí bán hàng	613	416	171
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	327	210	106
8	Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	(30)	(350)	(144)
9	Thu nhập khác	243	-	-
10	Chi phí khác	-	-	-
11	Lợi nhuận khác	243	-	-
13	Lợi nhuận trước thuế	212	(350)	(144)
13	Thuế thu nhập doanh nghiệp	62	-	-
14	Lợi nhuận sau thuế	150	(350)	(144)

Nguồn: BCTC Kiểm toán chưa kiểm toán của Công ty

CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH

Khoản mục	Đơn vị	Năm 2010	Năm 2011	9T 2012
I – HỆ SỐ KHẢ NĂNG THANH TOÁN				
Hệ số thanh toán hiện hành (TSLĐ/Nợ ngắn hạn)	Lần	11.18	0.69	0.89
Hệ số thanh toán nhanh [(TSLĐ – Hàng tồn kho) / Nợ ngắn hạn]	Lần	8.38	0.47	0.85
II – CHỈ TIÊU VỀ CƠ CẤU VỐN				
Hệ số nợ / Tổng vốn CSH	%	5.89	65.19	347.87
Hệ số nợ / Tổng tài sản	%	5.57	39.46	77.67
III – CHỈ TIÊU VỀ NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG				
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn / HTK bình quân)	Lần	6.10	1.68	1.02
Doanh thu thuần / Tổng tài sản	Lần	0.68	0.18	0.04
IV – CHỈ TIÊU VỀ KHẢ NĂNG SINH LỢI				
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	3.20	(18.70)	(12.91)
Hệ số lợi nhuận từ HĐKD/Doanh thu thuần	%	-0.65	(18.70)	(12.91)
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (ROE)	%	2.29	(5.69)	(2.40)
Hệ số lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (ROA)	%	2.17	(3.46)	(0.54)
VII – CHỈ SỐ CHỨNG KHOÁN (Mệnh giá: 100.000 đồng / cp)				
Giá trị sổ sách (BV)	Đồng/cp	108.820	102.020	99.200
Thu nhập trên 1 cp (EPS)	Đồng/cp	2.500	(5.830)	(2.400)

9. Hội đồng quản trị, Ban giám đốc, Ban kiểm soát, Kế toán trưởng:

12.1. Danh sách thành viên Hội đồng quản trị:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Bùi Kim Khánh	Chủ tịch HĐQT
2	Trần Thị Ngọc Thảo	Thành viên HĐQT
3	Lê Quang Bình	Thành viên HĐQT

4	Nguyễn Văn Sơn	Thành viên HĐQT
5	Nguyễn Thị Thảo Linh	Thành viên HĐQT

12.2. Danh sách thành viên Ban Giám đốc

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Lê Quang Bình	Giám đốc
2	Nguyễn Văn Sơn	Phó Giám đốc

12.3. Danh sách thành viên Ban kiểm soát:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Ngọc Minh Thái	Trưởng Ban kiểm soát
2	Nguyễn Thị Vi Minh	Kiểm soát viên

12.4. Kế toán trưởng:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC VỤ
1	Nguyễn Thị Thảo Linh	Kế toán trưởng

V. CỔ PHIẾU CHÀO BÁN

1. Những thông tin cơ bản về việc đấu giá

- Tên Công ty : Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt
- Trụ sở : 99 Nguyễn Thị Minh Khai, Quận 1, TP. HCM
- Điện thoại: : (08) 3839 3277 Fax: (08) 3839 9573
- Vốn điều lệ : 6.000.000.000 đồng
- Vốn VEIC : 2.600.000.000 đồng (26.000 cp chiếm tỷ lệ 43,33%)
- Loại cổ phần : Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá : 100.000 đồng/cổ phần
- Tổng số cổ phần chào bán: 26.000 cổ phần (43,33% vốn điều lệ)
- Tổng giá trị chào bán: 2.600.000.000 đồng
- Giá khởi điểm: 250.000 đồng/cổ phần
- Hình thức chào bán: Bán đấu giá công khai

2. Mục đích của việc chào bán

Mục đích của việc chào bán cổ phần thuộc sở hữu VEIC tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt nhằm cơ cấu lại danh mục đầu tư của VEIC theo chủ trương của ĐHĐCĐ Tổng Công ty. Việc chào bán cổ phần thuộc sở hữu VEIC tại Công ty Cổ phần Dịch vụ Điện tử Việt chỉ làm thay đổi tỷ lệ sở hữu trong cơ cấu cổ đông mà không làm thay đổi mức vốn điều lệ đã đăng ký.

3. Địa điểm công bố thông tin

 **Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam**

- Địa điểm: 15 Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
- Điện thoại: (04) 3934 5345 Fax: (04) 3939 3239

Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta

- **Trụ sở chính:** 16 Nguyễn Trường Tộ, P12, Q4, TP. HCM
Điện thoại: (08) 3826 8999 Fax: (08) 3943 4816
- **CN Hà Nội:** Tầng 5, 27 Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội
- Website: www.bsi.com.vn

4. Đăng ký mua cổ phần

4.1. Đối tượng, điều kiện đăng ký tham gia đấu giá

Đối tượng tham gia

Các tổ chức, cá nhân đầu tư trong và ngoài nước, có địa chỉ cụ thể rõ ràng và:

- + Nếu là cá nhân: phải có chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu.
- + Nếu là tổ chức: phải có bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh; trường hợp người đại diện không phải là người đại diện theo pháp luật của tổ chức, thì phải có giấy ủy quyền của người đại diện theo pháp luật của tổ chức.
- + Nếu là nhà đầu tư nước ngoài: ngoài các quy định như đối với cá nhân và tổ chức trong nước, còn phải có tài khoản tiền gửi mở tại một Ngân hàng được phép kinh doanh ngoại hối và phải xuất trình giấy xác nhận của Ngân hàng Nhà nước về việc mở tài khoản khi nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá.

Điều kiện tham gia

Có đơn đăng ký tham gia đấu giá theo đúng mẫu và nộp đơn đăng ký đấu giá đúng thời hạn quy định. Đặt cọc đủ 10% giá trị cổ phần đăng ký mua tính theo mức giá khởi điểm do Ban đấu giá công bố cùng thời điểm nộp Đơn đăng ký đấu giá.

Giới hạn về tỷ lệ nắm giữ đối với nhà đầu tư nước ngoài

Theo khoản 1 Điều 13 Nghị định số 102/2010/NĐ-CP ngày 01/10/2010 của Chính phủ hướng dẫn chi tiết thi hành một số điều của Luật Doanh nghiệp 2005, nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần với mức không hạn chế tại Công ty cổ phần không phải là công ty cổ phần đại chúng.

Theo khoản 1 Điều 2 Quyết định số 55/2009/QĐ-TTg ngày 15/4/2009 của Thủ tướng Chính phủ về tỷ lệ tham gia của nhà đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam, nhà đầu tư nước ngoài được mua cổ phần với mức hạn chế tối đa 49% tổng số cổ phiếu của công ty cổ phần đại chúng.

5. Thời gian, địa điểm nộp tiền cọc và nộp đơn đăng ký tham gia đấu giá

Thời gian làm thủ tục đăng ký:

Nhà đầu tư chỉ được đăng ký và đặt cọc để tham gia đấu giá từ 8h30 ngày 04/02/2013 đến 16h00 ngày 22/02/2013.

Địa điểm đăng ký:

- **Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta**
- **Trụ sở chính:** 16 Nguyễn Trường Tộ, P12, Q4, TP. HCM
Điện thoại: (08) 3826 8999 Fax: (08) 3943 4816
- **CN Hà Nội:** Tầng 5, 27 Hàng Bài, quận Hoàn Kiếm, TP. Hà Nội

6. Lập và nộp phiếu tham dự đấu giá

Phiếu tham gia đấu giá hợp lệ :

- Phiếu do tổ chức bán đấu giá cấp (bản chính).
- Có đóng dấu treo của nơi cấp phiếu.
- Đảm bảo: điền đầy đủ, rõ ràng các thông tin theo quy định, phiếu không được tẩy xóa hoặc rách nát.
- Giá đặt mua không thấp hơn giá khởi điểm.
- Tổng số cổ phần đặt mua tối đa bằng mức đăng ký.
- Phiếu tham dự đấu giá phải được bỏ trong phong bì có chữ ký của nhà đầu tư trên mép dán phong bì theo quy định.
- Nếu có sự khác nhau giữa số tiền đặt mua bằng số và số tiền đặt mua bằng chữ thì số tiền đặt mua bằng chữ sẽ được công nhận.

Bỏ phiếu kín theo đúng thời gian quy định như sau:

Thời điểm nhận phiếu được tính là thời điểm Ban Tổ chức đấu giá nhận phiếu tham dự đấu giá ký nhận với nhà đầu tư hoặc bưu điện.

Trường hợp phiếu tham dự đấu giá bị rách nát, tẩy xóa: Nhà đầu tư phải yêu cầu đổi phiếu mới sau khi đã nộp phiếu cũ.

Trường hợp nhà đầu tư mất phiếu: Nhà đầu tư phải làm đơn (theo mẫu quy định) đề nghị cấp lại phiếu mới chậm nhất là 15 phút trước khi kết thúc thời gian bỏ phiếu và phiếu cũ coi như không còn giá trị.

7. Địa điểm, thời gian tổ chức đấu giá

Địa điểm tổ chức đấu giá:

Công ty Cổ phần Chứng khoán Beta

Địa điểm: 16 Nguyễn Trường Tộ, Quận 4, TP. HCM

Thời gian tổ chức đấu giá: 14h00 ngày 04/03/2012

Thời gian thanh toán mua cổ phần và hoàn tiền đặt cọc:

Căn cứ vào thông báo kết quả đấu giá do Tổ chức bán đấu giá cung cấp, nhà đầu tư trúng giá mua cổ phần có trách nhiệm thanh toán tiền mua cổ phần trong thời hạn mười (10) ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá (từ ngày 05/03/2013 đến 16h00 ngày 15/03/2013).

Đối với các bên tham gia đấu giá có tham dự cuộc đấu giá nhưng không được mua cổ phần thì trong bảy (07) ngày làm việc kể từ ngày công bố kết quả đấu giá, Ban tổ chức đấu giá có trách nhiệm thanh toán lại tiền đặt cọc cho các đối tượng trên (từ ngày 18/03/2013 đến 16h00 ngày 22/03/2013).

VI. PHỤ LỤC

- **Phụ lục 1:** Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh
- **Phụ lục 2:** Bản sao Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty
- **Phụ lục 3:** Các báo cáo tài chính của Công ty đã kiểm toán năm 2010, 2011 và BCTC của Công ty 9 tháng đầu 2012.
- **Phụ lục 4:** Quyết định bán cổ phần của Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

Đại diện đơn vị bán cổ phần

Tổng Công ty Cổ phần Điện tử và Tin học Việt Nam

ĐẠI DIỆN QUẢN LÝ VỐN

PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC

BÙI KIM KHÁNH

VŨ HẢI VĨNH

Đại diện doanh nghiệp

Công ty CP Dịch vụ Điện tử Việt

GIÁM ĐỐC

LÊ QUANG BÌNH

Đại diện tổ chức tư vấn

Công ty CP Chứng khoán Beta

PHÓ GIÁM ĐỐC KHÓI NGÂN HÀNG ĐẦU TƯ

NGUYỄN ĐĂNG KHOA